TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2026/DS-PT
Ngày: 30-01-2026
"Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*Bà Trịnh Thị Phúc

*Các Thẩm phán:*Ông Nguyễn Quốc Tuấn

Bà Đinh Thị Ngọc Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Trung Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 911/2025/TLPT-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025, về việc "Tranh chấp hợp đồng góp hụi"

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 278/2025/DS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 793/2025/QĐ-PT ngày 12 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Châu Thị Thu T, sinh năm 1976; Cư trú tại: Số A đường L, ấp T, xã T, thành phố T, tỉnh Tây Ninh (nay là phường B, tỉnh Tây Ninh).

Người đại diện theo ủy quyền của bà T: Bà Trần Thị H, sinh năm 1988; Cư trú tại: Ấp G, phường B, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 21/4/2025). (Có mặt)

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1980; Nơi thường trú: Khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố C, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N: Anh Trần Hoàng N1, sinh năm 1998; Cư trú tại: Ấp B, xã N, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 29/7/2025). Có mặt

- *Người kháng cáo:* bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - bà Trần Thị H trình bày:

Do có quan hệ quen biết nên bà N có tham gia nhiều dây hụi do bà T làm chủ thảo. Tuy nhiên, trong vụ án này, bà T chỉ tranh chấp các dây hụi sau đây:

- 02 Dây hụi 10.000.000đồng: Khui ngày 10/09/2022 (ÂL) nhằm ngày 05/10/2022 (DL); mãn hụi ngày 10/01/2025 AL; mỗi dây hụi gồm 30 phần. Bà N tham gia mỗi dây 1 phần và đã hốt hụi ở kỳ đầu tiên là ngày 05/10/2022 (DL); bà N kêu hụi 3.400.000đồng và hốt được số tiền 372.800.000đồng. Ngày 06/10/2022 (DL) bà T đăng 02 phần hụi 10.000.000đồng cho bà N với số tiền 331.300.000đồng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản Ngân hàng của bà Nguyễn Thị Hồng N tại Ngân hàng A, số tài khoản: 7280397, sau khi đã trừ đi các khoản tiền sau: tiền cò 2.500.000đồng, tiền hụi của bà Nguyễn Thị Hồng H1 (chị gái của bà N) phải đóng cho bà T số tiền 38.200.000đồng; tiền hụi bà Nguyễn Thị Hồng M (mẹ ruột bà N) phải đóng cho bà T số tiền 3.300.000đồng thì số tiền bà N còn nhận được qua chuyển khoản là 331.300.000 đồng. 02 Dây hụi này bà N đóng hụi chết được đến tháng 12/2023 (AL), bà N còn nợ lại bà T 13 kỳ hụi chết chưa đóng là 20.000.000đồng/kỳ x 13 kỳ = 260.000.000đồng.

- 02 Dây hụi 5.000.000đồng: khui ngày 10/09/2022 (ÂL) nhằm ngày 05/10/2022 (DL); mãn hụi ngày 10/01/2025 (AL); mỗi dây hụi gồm 30 phần. Bà N tham gia mỗi dây 1 phần và đã hốt hụi ở kỳ thứ hai tháng 11/2024 (DL); bà N kêu hụi 1.700.000đồng và hốt được số tiền 189.800.000đồng. Ngày 04/11/2022 (DL) bà T đăng 02 phần hụi 5.000.000đồng cho bà N với số tiền 163.200.000đồng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản Ngân hàng của bà Nguyễn Thị Hồng N tại Ngân hàng A, số tài khoản: 7280397. Sau khi đã trừ đi số tiền cò 2.500.000đồng và tiền hụi chết của bà N phải đóng cho bà T số tiền 26.600.000đồng (gồm 20.000.000đồng tiền hụi chết của 2 dây hụi 10.000.000đồng và 6.600.000đồng tiền nợ hụi của kỳ hụi tháng 10/2022 (DL) của 2 dây hụi 5.000.000đồng); số tiền bà N còn nhận được qua chuyển khoản là 163.200.000đồng. 02 Dây hụi này bà N đóng hụi chết được đến tháng 12/2023 (AL) và còn nợ lại bà T 13 kỳ hụi chết chưa đóng là 10.000.000đồng/ kỳ x 13 kỳ = 130.000.000đồng.

Bà T nhiều lần liên hệ yêu cầu bà N đóng tiền hụi chết nhưng bà N không thực hiện. Nay bà T khởi kiện yêu cầu bà N hoàn trả lại tiền nợ hụi là 390.000.000đồng. Bà T không yêu cầu tính lãi.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn - anh Trần Hoàng N1 trình bày: Bà N không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì bà N không có chơi 02 dây hụi 10.000.000đồng do bà T làm chủ thảo, số tiền bà T chuyển khoản cho bà N là tiền vay và bà N đã trả xong số tiền này. Bà N có tham gia 02 dây hụi 5.000.000đồng. Bị đơn thống nhất với lời trình bày của nguyên đơn về thông tin của 2 dây hụi 5.000.000đồng. Bà T đăng 02 phần hụi 5.000.000 đồng cho bà N với số tiền 163.200.000đồng bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản Ngân hàng của bà Nguyễn Thị Hồng N tại Ngân hàng A, số tài khoản: 7280397. Bà N

đã nhận được số tiền này. Tuy nhiên bà N đã đóng đủ tiền hụi chết của 2 dây hụi này cho bà T. Hiện nay, bà N không còn nợ tiền hụi của bà T.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 2784/2025/DS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Châu Thị Thu T đối với bà Nguyễn Thị Hồng N về việc "*Tranh chấp hợp đồng góp hụi*".

2. Buộc bà Nguyễn Thị Hồng N có nghĩa vụ trả cho bà Châu Thị Thu T số tiền nợ hụi 390.000.000đồng. Ghi nhận bà T không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015. Trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Đối với số tiền bà N đóng hụi giùm cho bà Nguyễn Thị Hồng H1 là 38.200.000đồng; đóng giùm tiền hụi của bà Nguyễn Thị Hồng M là 3.300.000đồng thì bà N có quyền khởi kiện bà H1 và bà M trong một vụ án khác khi có yêu cầu.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 19.500.000đồng.

Hoàn trả cho bà Châu Thị Thu T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 9.750.000 đồng theo biên lai thu số 0008625 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo và hướng dẫn thi hành án.

Ngày 01 tháng 10 năm 2025, bà Nguyễn Thị Hồng N kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, người kháng cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Phần tranh luận:

Người đại diện theo ủy quyền của bà N trình bày: Bà N chỉ tham gia có 2 dây hụi 5.000.000đồng do bà T làm chủ thảo, bà N đã hốt hụi và có nghĩa vụ đóng lại 28 kỳ hụi chết với số tiền là 280.000.000đồng, bà N đã đóng đủ hụi chết bằng hình thức chuyển khoản cho bà T số tiền 280.000.000đồng. Hai dây hụi 10.000.000đồng bà N không tham gia, số tiền 331.300.000đồng bà T chuyển khoản cho bà N là tiền bà T trả nợ gốc và lãi mà bà T đã vay của bà N trước đó. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Người đại diện theo ủy quyền của bà T trình bày: Bà N cho rằng số tiền 331.300.000đồng bà T chuyển khoản cho bà N là để trả nợ cho bà N, nhưng bà N không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà T có nợ số tiền này. Bà N trình bày đóng dồn tiền hụi cho mau hết nợ hụi chết là không có cơ sở. Nếu bà N có dư tiền để đóng dồn hụi chết thì không có lý do gì bà N hốt hụi ở kỳ hụi đầu tiên, bà N kháng cáo nhưng không có chứng cứ gì mới do đó đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bà N.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về chấp hành pháp luật: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N trong thời hạn quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng những quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Hồng N kháng cáo yêu cầu sửa án theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bà N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về giải quyết yêu cầu kháng cáo của bà N đề sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu bà N phải trả số tiền hụi chết còn nợ là 390.000.000đồng. Xét thấy:

[3] Bà N cho rằng không tham gia hai dây hụi 10.000.000đồng do bà T là chủ hụi, tuy nhiên chứng cứ do bà T cung cấp gồm có danh sách hụi viên trong đó có tên bà N, sao kê tài khoản ngân hàng về việc bà T chuyển khoản đăng tiền hụi cho bà N, ảnh chụp vận đơn chuyển tiền, ảnh chụp tin nhắn trên ứng zalo giữa bà T và bà N thể hiện nội dung bà T đã gửi cho bà N phiếu tính tiền hụi. Bà N xác nhận "*con nhận tiền rồi*" và không có ý kiến phản hồi (BL 55, 58). Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà N trình bày số tiền 331.300.000 đồng mà bà T chuyển khoản cho bà N là tiền bà T trả nợ cho bà N, nhưng bà N không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà T có nợ bà N số tiền này.

[4] Bà N chỉ thừa nhận tham gia có hai dây hụi 5.000.000đồng, đã hốt hụi, còn nợ 28 kỳ hụi chết và cung cấp chứng cứ chuyển khoản tiền đóng hụi chết cho bà T. Xét thấy bà N cung cấp sao kê tài khoản ngân hàng thể hiện trong khoản thời gian từ tháng 11/2022 đến tháng 3/2024 bà N có nhiều lần chuyển khoản đóng tiền hụi cho bà T với các số tiền như 45.000.000đồng, 40.000.000đồng, 37.000.000đồng,…. Trong khi bà N chỉ thừa nhận tham gia có 02 dây hụi 5.000.000đồng thì hàng tháng bà N chỉ cần đóng cho bà T 10.000.000đồng tiền hụi chết là đủ, nhưng bà N lại chuyển khoản số tiền như trên. Bà N trình bày việc chuyển khoản đóng thêm tiền hụi như trên cho bà T là để mau hết nợ, tuy nhiên lời trình bày của N có nhiều mâu thuẫn bởi với lần lượt những lần chuyển tiền

đóng hụi như trên thì đến tháng 01/2023 bà N đã đóng đủ tiền hụi chết của hai dây hụi 5.000.000đồng. Tuy nhiên, sau tháng 01 năm 2023 bà N vẫn tiếp tục chuyển khoản đóng tiền hụi các tháng sau đó và số tiền bà N chuyển khoản này phù hợp với số tiền đóng hụi chết của hai dây hụi 10.000.000đồng. Ngoài ra, số tiền 26.600.000đồng được trừ tại phiếu tính tiền hụi (BL 56, 57) là phù hợp khi được bà T giải thích số tiền này đóng hụi chết 20.000.000đồng cho 2 dây hụi 10.000.000đồng và 6.600.000đồng tiền nợ hụi của 2 dây hụi 5.000.000đồng.

[5] Lời trình bày của bà T là phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, do đó có căn cứ xác định bà N có tham gia chơi 2 dây hụi 10.000.000đồng do bà T là chủ thảo. Bà N không cung cấp được chứng cứ chứng minh có đóng đủ hụi chết. Bà T xác nhận bà N có đóng hụi chết đến tháng 12/2023 (AL). Theo nội dung tin nhắn chuyển khoản của bà N cho bà T ngày 21/3/2024 thể hiện *"Nguyễn Thị Hồng N chuyển khoản dì T còn 6 chục nha dì"* điều này phù hợp lời trình bày của bà T là thời điểm này bà N đã xác nhận còn nợ 60 triệu đồng là tiền hụi chết tháng 1 và tháng 2 năm 2024 (AL) của 04 dây hụi đang tranh chấp. Từ sau ngày 21/3/2024, bà N không trả thêm cho bà T được khoản tiền nào khác. Vì vậy, án sơ thẩm xác định bà N còn nợ 390.000.000đồng tiền hụi chết, gồm tiền hụi chết của 2 dây hụi 10.000.000đồng là 260.000.000đồng và hụi chết của 2 dây hụi 5.000.000đồng là 130.000.000đồng là có căn cứ.

[6] Bà N kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới làm thay đổi nội dung vụ án, do đó không chấp nhận kháng cáo của bà N, chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[7] Về án phí dân sự phúc thẩm: bà N phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận theo Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng N;

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 278/2025/DS-ST ngày 18 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Tây Ninh.

Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng N phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000đồng tạm ứng án phí phúc thẩm bà N đã nộp theo biên lai thu số 0007452 ngày 14/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND Khu vực 10 –Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Phúc